

Bài 14b: Phân tích lợi ích và chi phí kinh tế hàng ngoại thương

Thẩm định Đầu tư Công

Học kỳ Hè

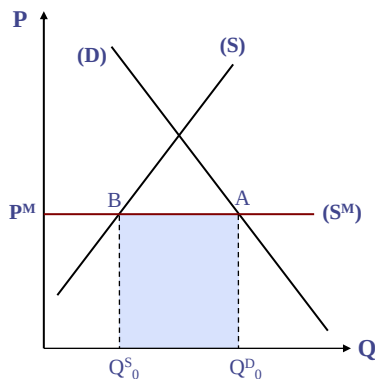
2013

Giảng viên: Nguyễn Xuân Thành

Hàng phi ngoại thương, hàng ngoại thương và hàng có thể ngoại thương

- ◆ Hàng phi ngoại thương (non-traded goods) là hàng hóa được sản xuất và tiêu dùng hoàn toàn ở trong nước.
- ◆ Hàng ngoại thương (traded goods) gồm hàng xuất khẩu và hàng nhập khẩu:
 - ✓ Hàng xuất khẩu là hàng sản xuất ở trong nước và được xuất khẩu ra nước ngoài.
 - ✓ Hàng nhập khẩu là hàng sản xuất ở nước ngoài và được tiêu dùng ở trong nước.
- ◆ Hàng có thể ngoại thương (tradable goods) gồm hàng có thể xuất khẩu và hàng có thể nhập khẩu:
 - ✓ Hàng có thể xuất khẩu là hàng sản xuất trong nước mà một phần được tiêu dùng trong nước và một phần được xuất khẩu.
 - ✓ Hàng có thể nhập khẩu và gồm hàng tiêu dùng ở trong nước mà một phần được sản xuất trong nước và một phần được nhập khẩu.

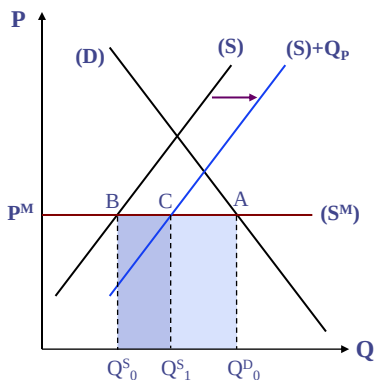
Hàng có thể nhập khẩu không bị biến dạng



- ◆ S và D là đường cung và cầu nội địa.
- ◆ S^M là đường cung thế giới với giá P^M .
- ◆ Không có thuế NK, giá nội địa sẽ bằng giá thế giới.
- ◆ Ở mức giá thế giới, lượng tiêu dùng nội địa là Q^D_0 , nhưng sản xuất nội địa chỉ bằng Q^S_0 .
- ◆ Lượng nhập khẩu là $Q^D_0 - Q^S_0$.

Hàng có thể nhập khẩu không bị biến dạng

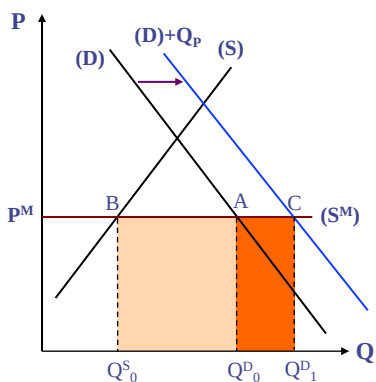
Dự án sản xuất hàng thay thế nhập khẩu



- ◆ Dự án có sản lượng Q_p làm đường cung dịch sang phải.
- ◆ Giá nội địa vẫn không đổi ở P^M nên tiêu dùng vẫn là Q^D_0 và sản xuất nội địa trước đây vẫn là Q^S_0 .
- ◆ Sản xuất nội địa tăng lên Q^S_1 , với mức tăng bằng đúng sản lượng dự án.
- ◆ Toàn bộ sản lượng dự án là dùng để thay thế hàng nhập khẩu. Nói cách khác, tác động của dự án là tác động thay thế hàng nhập khẩu.
- ◆ Lợi ích kinh tế gộp của dự án bằng lợi ích tiết kiệm nguồn lực nhập khẩu:
 $\text{Diện tích } Q^S_0BCQ^S_1.$
- ◆ Giá kinh tế đầu ra của dự án:
 $P_e = P^M = P_f$

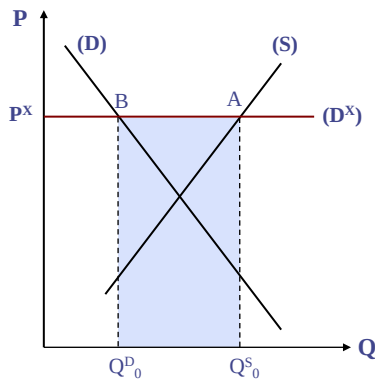
Hàng có thể nhập khẩu không bị biến dạng

Dự án sử dụng hàng có thể nhập khẩu



- ◆ Dự án ra đời làm đường cầu hàng có thể nhập khẩu dịch sang phải.
- ◆ Giá nội địa vẫn không đổi ở P^M nên tiêu dùng của các đơn vị hiện hữu vẫn là Q^D_0 và sản xuất nội địa vẫn là Q^S_0 .
- ◆ Tổng tiêu dùng nội địa tăng lên Q^D_1 , với mức tăng bằng đúng lượng cầu đầu vào của dự án.
- ◆ Toàn bộ lượng cầu đầu vào của dự được cung cấp bởi nhập khẩu. Nói cách khác, tác động của dự án là tác động tăng thêm hàng nhập khẩu.
- ◆ Chi phí kinh tế gộp của dự án bằng chi phí nhập khẩu:
 $\text{Diện tích } Q^D_0ACQ^D_1$.
- ◆ Giá kinh tế của đầu vào của dự án:
 $p_e = p^M = p_f$

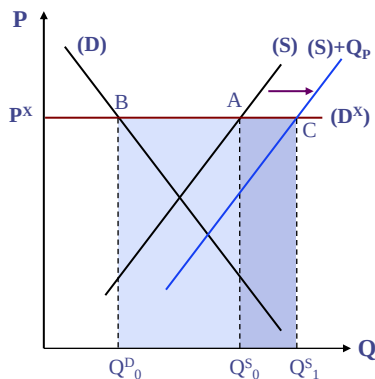
Hàng có thể xuất khẩu không bị biến dạng



- ◆ S và D là đường cung và cầu nội địa.
- ◆ D^X là đường cầu thế giới với giá P^X .
- ◆ Không có thuế hay trợ giá XK, giá nội địa sẽ bằng giá thế giới.
- ◆ Ở mức giá thế giới, lượng tiêu dùng nội địa là Q^D_0 , nhưng sản xuất nội địa cao hơn ở mức Q^S_0 .
- ◆ Lượng xuất khẩu là $Q^D_0 - Q^S_0$.

Hàng có thể xuất khẩu không bị biến dạng

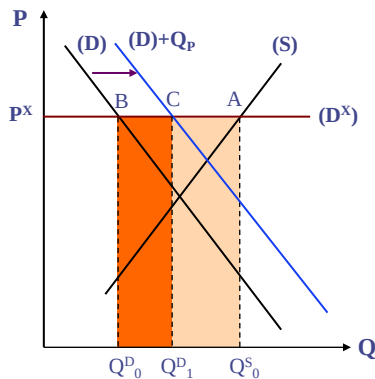
Dự án sản xuất hàng có thể xuất khẩu



- ◆ Dự án có sản lượng Q_P làm đường cung dịch sang phải.
- ◆ Giá nội địa vẫn không đổi ở P^X nên tiêu dùng nội địa vẫn là Q^D_0 .
- ◆ Sản xuất nội địa tăng lên Q^S_1 , với mức tăng bằng đúng sản lượng dự án.
- ◆ Toàn bộ sản lượng dự án là dùng để xuất khẩu. Nói cách khác, tác động của dự án là tác động gia tăng xuất khẩu.
- ◆ Lợi ích kinh tế gộp của dự án bằng lợi ích tăng thêm xuất khẩu:
Diện tích $Q^S_0ACQ^S_1$.
- ◆ Giá kinh tế đầu ra của dự án:
 $P_e = P^X = P^f$

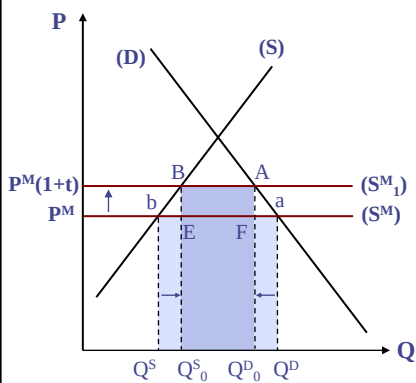
Hàng có thể xuất khẩu không bị biến dạng

Dự án sử dụng hàng có thể xuất khẩu



- ◆ Dự án ra đời làm cầu hàng có thể xuất khẩu dịch sang phải.
- ◆ Giá nội địa vẫn không đổi ở P^X nên tiêu dùng nội địa của các đơn vị hiện hữu vẫn là Q^D_0 và sản xuất nội địa tăng vẫn là Q^S_0 .
- ◆ Lượng xuất khẩu giảm đi bằng đúng mức cầu của dự án. Nói cách khác, tác động của dự án là tác động thay thế xuất khẩu.
- ◆ Chi phí kinh tế gộp của dự án bằng chi phí giảm xuất khẩu:
Diện tích $Q^D_0BCQ^D_1$.
- ◆ Giá kinh tế đầu ra của dự án:
 $P_e = P^X = P^f$

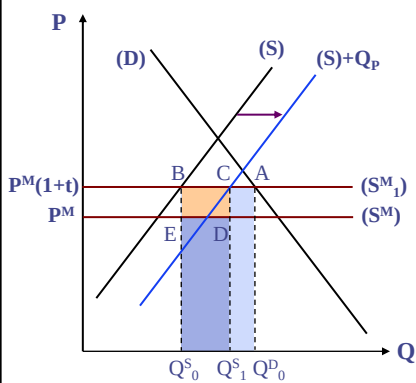
Hàng nhập khẩu chịu thuế nhập khẩu



- ◆ Thuế nhập khẩu với thuế suất t làm giá nội địa tăng từ P^M lên $P^M(1+t)$.
- ◆ Sản xuất nội địa tăng lên và tiêu dùng nội địa giảm đi.
- ◆ Vậy, dưới tác động của thuế nhập khẩu, lượng nhập khẩu giảm đi.

Hàng nhập khẩu chịu thuế nhập khẩu

Dự án sản xuất hàng thay thế nhập khẩu

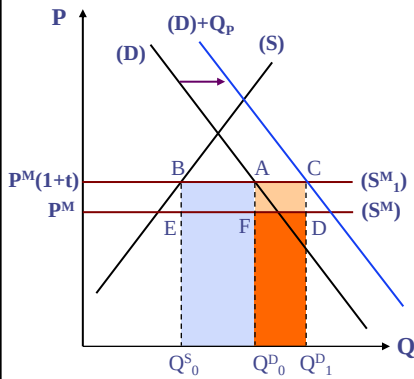


- ◆ Khi có dự án, tiêu dùng vẫn là Q^D_0 và SX nội địa trước đây vẫn là Q^S_0 . Toàn bộ sản lượng dự án là để thay thế nhập khẩu.
- ◆ Lợi ích kinh tế gộp của dự án bằng lợi ích tiết kiệm nguồn lực nhập khẩu:
Diện tích $Q^S_0 E D Q^S_1$.
- ◆ Giá kinh tế đầu ra của dự án:
 $P_e = P^M$
- ◆ Giá tài chính đầu ra của dự án:
 $P_f = P^M(1 + t)$

Thuế nhập khẩu là khoản chuyển giao. Về mặt tài chính, giá một đơn vị hàng nhập khẩu là $P^f = P^M(1 + t)$, trong đó có khoản thuế $T = P^M t$ chuyển cho nhà nước. Về mặt kinh tế, chi phí nguồn lực xã hội chỉ là P^M .

Hàng nhập khẩu chịu thuế nhập khẩu

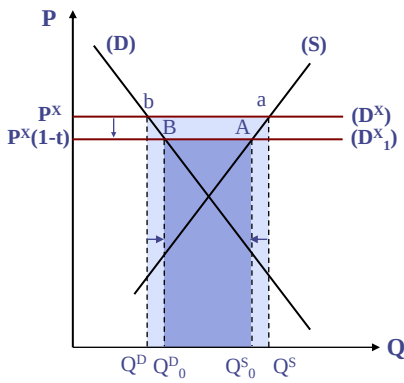
Dự án sử dụng hàng nhập khẩu



- ◆ Khi có dự án, tổng tiêu dùng nội địa tăng lên Q^{D_1} , trong khi SX nội địa vẫn là Q^{S_0} . Toàn bộ lượng cầu đầu vào dự án là nhập khẩu tăng thêm.
- ◆ Chi phí kinh tế gộp của dự án bằng chi phí nhập khẩu tăng thêm:
 $\text{Diện tích } Q^{D_0}FDQ^{D_1}$.
- ◆ Giá kinh tế đầu vào của dự án:
 $P^e = P^M$
- ◆ Giá tài chính đầu vào của dự án:
 $P^f = P^M(1 + t)$

Thuế nhập khẩu là khoản chuyển giao. Về mặt tài chính, giá một đơn vị hàng nhập khẩu là $P^f = P^M(1 + t)$, trong đó có khoản thuế $T = P^Mt$ chuyển cho nhà nước. Về mặt kinh tế, chi phí nguồn lực xã hội chỉ là P^M .

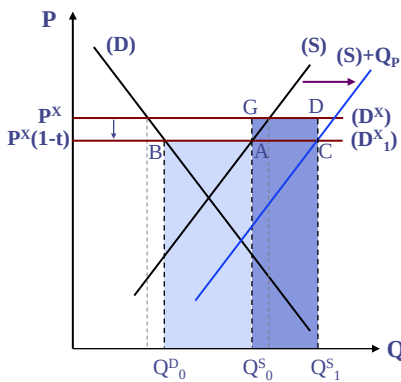
Hàng xuất khẩu chịu thuế xuất khẩu



- ◆ Thuế xuất khẩu với thuế suất t làm giá nội địa giảm từ P^X xuống $P^X(1-t)$.
- ◆ Sản xuất nội địa giảm đi và tiêu dùng nội địa tăng lên.
- ◆ Vậy, dưới tác động của thuế xuất khẩu, lượng xuất khẩu giảm đi.

Hàng xuất khẩu chịu thuế xuất khẩu

Dự án sản xuất hàng có thể xuất khẩu

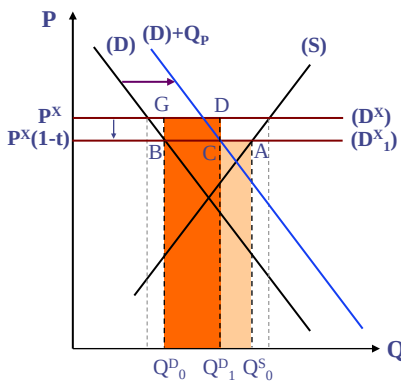


- ♦ Với dự án, giá nội địa vẫn là $P^X(1 - t)$ nên tiêu dùng nội địa vẫn là Q^D_0 và sản xuất của các đơn vị hiện hữu vẫn là Q^S_0 . Toàn bộ sản lượng của dự án được dùng để xuất khẩu.
- ♦ Lợi ích kinh tế gộp của dự án bằng lợi ích tăng thêm xuất khẩu:
 $\text{Diện tích } Q^S_0GDQ^S_1$.
- ♦ Giá kinh tế đầu ra của dự án:
 $P_e = P^X$
- ♦ Giá tài chính đầu ra của dự án:
 $P_f = P^X(1 - t)$

Thuế xuất khẩu là khoản chuyển giao từ nhà xuất khẩu sang nhà nước. Nền kinh tế nhận được $P_e = P^X$ từ người mua nước ngoài, trong đó nhà XK nhận giá tài chính $P_f = P^X(1 - t)$ và nhà nước nhận thuế $T = P^Xt$.

Hàng xuất khẩu chịu thuế xuất khẩu

Dự án sử dụng hàng có thể xuất khẩu



- ♦ Khi có dự án, giá nội địa không đổi nên sản xuất nội địa vẫn là Q^S_0 và tiêu dùng của các đơn vị hiện hữu vẫn là Q^D_0 . Toàn bộ lượng cầu đầu vào của dự án được lấy từ việc giảm xuất khẩu.
- ♦ Chi phí kinh tế gộp của dự án bằng chi phí giảm xuất khẩu:
 $\text{Diện tích } Q^D_0GDQ^D_1$.
- ♦ Giá kinh tế đầu vào của dự án:
 $P_e = P^X$
- ♦ Giá tài chính đầu vào của dự án:
 $P_f = P^X(1 - t)$

Thuế xuất khẩu là khoản chuyển giao từ nhà xuất khẩu sang nhà nước. Chi phí cơ hội của giảm xuất khẩu là $P_e = P^X$ bằng mất mát tài chính của nhà xuất khẩu $P_f = P^X(1 - t)$ và thất thu thuế của nhà nước $T = P^Xt$.